UBND THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẢM BẢO GIAO THÔNG ĐƯỜNG THUỶ HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 05 /BC-GTĐT

Hải Phòng, ngày 24 tháng 01 năm 2022

BÁO CÁO
Tình hình quản trị Công ty năm 2021

NGUYỄN XUÂN PHÁT

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

- Tên công ty: **Công ty Cổ phần Đảm bảo giao thông đường thủy Hải Phòng**
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 225 đường Tân Hà, Phường Lãm Hà , quận Kiến An, thành phố Hải Phòng, Việt Nam.
- Điện thoại: 0225.3877853; 0225.3876428 - Fax: 0225.3878388
- Vốn điều lệ: **36.000.000** đồng *(bằng chữ: Ba mươi sáu tỷ đồng).*
- Mã chứng khoán: DDH
- Sàn giao dịch: UPCoM
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: *Không có*

I - HOẠT ĐỘNG CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

TT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2021 số 01/NQ-ĐHĐCĐ	30/06/2021	1. Thông qua Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021. 2. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2020 đánh giá hoạt động của Ban điều hành năm 2020 và kế hoạch hoạt động năm 2021. 3. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2020. 4. Thông qua thù lao HĐQT, BKS năm 2020 và dự kiến thù lao HĐQT, BKS năm 2021. 5. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về hoạt động trong năm 2020, kết quả giám sát hoạt động của HĐQT, Ban điều hành năm 2020 và kế hoạch hoạt động năm 2021. 6. Thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021.

II - HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/ không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Nguyễn Xuân Phát	Chủ tịch HĐQT	06/2021	-
2	Ông Đỗ Văn Thuận	Thành viên HĐQT kiêm Tổng GĐ	06/2021	-
3	Bà Nguyễn Thị Sáng	Thành viên HĐQT không điều hành	06/2021	-
4	Ông Nguyễn Quốc Vinh	Thành viên HĐQT không điều hành	06/2021	-
5	Bà Bùi Thị Ninh	Thành viên HĐQT kiêm KTT	06/2021	-

2. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị

TT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Xuân Phát	7/7	100%	
2	Ông Đỗ Văn Thuận	7/7	100%	
3	Bà Nguyễn Thị Sáng	7/7	100%	
4	Ông Nguyễn Quốc Vinh	7/7	100%	
5	Bà Bùi Thị Ninh	7/7	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc:

Trong năm qua, Hội đồng quản trị đã thường xuyên giám sát những hoạt động của Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý trong việc thực hiện các nhiệm vụ và mục tiêu đề ra thông qua các cuộc họp định kỳ được tổ chức trong năm. Các thành viên của Ban Tổng Giám đốc đều có trình độ, năng lực và phẩm chất, được đào tạo đầy đủ về chuyên môn, am hiểu về lĩnh vực được giao và đã có nhiều năm kinh nghiệm trong việc quản lý.

Nhìn chung trong năm 2021, dù chịu sự ảnh hưởng nghiêm trọng từ đại dịch Covid-19, Ban Tổng Giám đốc Công ty đã cố gắng hoàn thành tốt mọi công tác điều hành của Công ty cũng như triển khai thực hiện các chủ trương của HĐQT theo như Nghị quyết được ban hành, phù hợp với quy định của Công ty và của Pháp luật.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng Quản trị:

TT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1.	Nghị quyết số 01 /NQ-HĐQT	26/01/2021	Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ Quý IV/2020 triển khai nhiệm vụ quý I/2021.	100%
2.	Nghị quyết số 02/NQ-HĐQT	19/4/2021	Gia hạn thời gian tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2021	100%
3.	Nghị quyết số 03/NQ-HĐQT	11/6/2021	Triển khai nhiệm vụ Quý II/2021; Nhân sự bầu Thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2021-2026.	100%
4.	Nghị quyết số 04/NQ-HĐQT	05/7/2021	Bầu Chủ tịch HĐQT, Bổ nhiệm Tổng Giám đốc, bổ nhiệm người phụ trách quản trị Công ty kiêm thư ký HĐQT, nhiệm kỳ 2021-2026.	100%
5.	Nghị quyết số 05/NQ-HĐQT	05/7/2021	Triển khai nhiệm vụ Quý III/2021.	100%
6.	Nghị quyết số 06/NQ-HĐQT	20/8/2021	Thông qua Quy chế công bố thông tin theo quy định tại Nghị định 47/2021/NĐ-CP ngày 01/4/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật DN.	100%
7.	Nghị quyết số 07/NQ-HĐQT	11/10/2021	Triển khai nhiệm vụ Quý IV/2021	100%

III - BAN KIỂM SOÁT

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

TT	Thành viên Ban kiểm soát	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Bà Phạm Thị Ngọc Hoa	Trưởng BKS	06/2021	Cử nhân Kế toán kiểm toán
2	Bà Vũ Thùy Dương	Thành viên BKS	06/2021	Cử nhân kinh tế
3	Bà Nguyễn Thị Thùy Dương	Thành viên BKS	06/2021	Cử nhân kế toán

2. Cuộc họp của Ban Kiểm soát

TT	Thành viên Ban kiểm soát	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Bà Phạm Thị Ngọc Hoa	2/2	100%	100%	
2	Bà Vũ Thùy Dương	2/2	100%	100%	
3	Bà Nguyễn Thị Thùy Dương	2/2	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và cổ đông

3.1. Giám sát đối với Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị đã triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên, HĐQT tổ chức họp định kỳ hàng quý để giải quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT theo quy định của pháp luật và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

Nghị quyết Hội đồng quản trị trong năm 2021 đã tập trung chỉ đạo thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty.

Thể thức cuộc họp, nội dung, biên bản cuộc họp, các Nghị quyết, Quyết định và văn bản của Hội đồng quản trị phù hợp với Luật Doanh nghiệp, Điều lệ của Công ty.

3.2. Giám sát đối với Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc đã tuân thủ các quy định của pháp luật trong công tác quản lý, điều hành cũng như trong các giao dịch theo quy định của Điều lệ Công ty và các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông nhằm đạt được mục tiêu, chiến lược đề ra, đảm bảo lợi ích cho các cổ đông.

3.3. Giám sát đối với cổ đông

Công ty đã thực hiện tốt việc công bố thông tin theo đúng các quy định hiện hành, kịp thời và chính xác.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát đối với hoạt động Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác

Với tinh thần trách nhiệm, xây dựng và hợp tác trong quá trình hoạt động, Ban Kiểm soát luôn phối hợp, trao đổi và đóng góp ý kiến thẳng thắn với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc trong các cuộc họp, các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc phù hợp với mục tiêu của Hội đồng quản trị và các chính sách, chế độ quy định.

Ban Kiểm soát đã được cung cấp đầy đủ các thông tin về các quyết định của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, nhận được sự tạo điều kiện thuận lợi của các phòng ban trong Công ty trong việc cung cấp hồ sơ tài liệu phục vụ cho công tác kiểm tra kiểm soát.

5. Hoạt động khác của Ban Kiểm soát: Không có.

IV - BAN ĐIỀU HÀNH

TT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Ông Đỗ Văn Thuận	18/03/1963	Kỹ sư Điện công nghiệp; Kỹ sư quản trị DN	06/2021
2	Ông Nguyễn Thanh Sơn	18/02/1972	Cử nhân kinh tế	01/2020

V - KẾ TOÁN TRƯỞNG

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm
Bà Bùi Thị Ninh	25/10/1969	Cử nhân kinh tế	01/2021

VI - ĐÀO TẠO VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

Công ty tiếp tục tạo mọi điều kiện để cử cán bộ tham gia học tập nâng cao trình độ kiến thức về quản trị doanh nghiệp do các cơ quan chức năng có thẩm quyền tổ chức.

VII - DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG VÀ GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY VỚI CHÍNH CÔNG TY:

1. Danh sách về người liên quan của Công ty: *Phụ lục 01 đính kèm.*

2. Giao dịch giữa công ty với người liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người liên quan của người nội bộ: *Phụ lục 02 đính kèm: Không có.*

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: *Không có.*

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác: *Không có.*

4.1. Giao dịch giữa Công ty với Công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): *Phụ lục 0: Không có.*

4.2. Giao dịch giữa Công ty với Công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành: *Không có.*

4.3. Các giao dịch khác của Công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác: *Không có.*

VIII - GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ:

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: *Phụ lục 03 đính kèm.*

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết: *Phụ lục 04 đính kèm.*

IX - CÁC VẤN ĐỀ LƯU Ý KHÁC: Không có.

Nơi nhận:
- Như kính gửi;
- Lưu: VT

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Nguyễn Xuân Phát

PHỤ LỤC 01: DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số Giấy NSH, Ngày cấp, Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
I	**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**								
1	**Ông Nguyễn Xuân Phát**		**Chủ tịch HĐQT**			...	-		**Người nội bộ**
-	*Cá nhân có liên quan (Đã trình bày tại Phụ lục 03)*								NCLQ
2	**Ông Đỗ Văn Thuận**		**Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc**						**Người nội bộ, người QLDN**
-	*Cá nhân có liên quan (Đã trình bày tại Phụ lục 03)*								NCLQ
3	**Bà Nguyễn Thị Sáng**		**Thành viên HĐQT**						**Người nội bộ, người QLDN**
-	*Cá nhân có liên quan (Đã trình bày tại Phụ lục 03)*								NCLQ
4	**Ông Nguyễn Quốc Vinh**		**Thành viên HĐQT**						**Người nội bộ**
-	*Cá nhân có liên*								NCLQ

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số Giấy NSH, Ngày cấp, Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
	quan (Đã trình bày tại Phụ lục 03)								
5	**Bà Bùi Thị Ninh**		**Thành viên HĐQT kiêm KTT**						**Người nội bộ**
-	*Cá nhân có liên quan (Đã trình bày tại Phụ lục 03)*								NCLQ
II	**BAN KIỂM SOÁT**								
1	**Bà Phạm Thị Ngọc Hoa**		**Trưởng Ban KS**						**Người nội bộ**
-	*Cá nhân có liên quan (Đã trình bày tại Phụ lục 03)*								NCLQ
2	**Bà Vũ Thùy Dương**		**Kiểm soát viên**						**Người nội bộ**
-	*Cá nhân có liên quan (Đã trình bày tại Phụ lục 03)*								NCLQ
3	**Bà Nguyễn Thị Thùy Dương**		**Kiểm soát viên**	...	...	...	-		**Người nội bộ**
-	*Cá nhân có liên quan (Đã trình*								NCLQ

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số Giấy NSH, Ngày cấp, Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
	bày tại Phụ lục 03)								
III	**BAN ĐIỀU HÀNH**								
1	**Ông Đỗ Văn Thuận** *(Đã trình bày tại Phụ lục 03)*		**Tổng Giám đốc**						**Người nội bộ, Người QLDN**
2	**Ông Nguyễn Thanh Sơn**		**Phó Tổng Giám đốc**						
	Cá nhân có liên quan (Đã trình bày tại Phụ lục 03)								
IV	**CÔNG TY MẸ, CÔNG TY CON**								
V	**CÁ NHÂN/TỔ CHỨC NẮM GIỮ TRÊN 10% VỐN ĐIỀU LỆ CÔNG TY**								
1	**...**								
-	*Cá nhân có liên quan*								...

PHỤ LỤC 02: GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY HOẶC GIỮA CÔNG TY VỚI CỔ ĐÔNG LỚN, NGƯỜI NỘI BỘ, NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH, Ngày cấp, Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHCĐ/ HĐQT thông qua (nếu có), ngày ban hành	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1								
2								
3								

PHỤ LỤC 03: DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

TT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ (%)	Ghi chú
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
I	**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**									
1	**Ông Nguyễn Xuân Phát**		Chủ tịch HĐQT	034079002569	18/11/2015	Cục CSĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Số 8 đường 2/442 khu dân cư An Trang, An Đồng, An Dương, Hải Phòng	1.900	0,0527	
1.1	*Tổ chức có liên quan*									
1.2	*Cá nhân có liên quan*									
1	Nguyễn Thị Sâm			034154001923	04/12/2015	Cục CSĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Vũ Công, Kiến Xương, Thái Bình	0		Mẹ đẻ
2	Trần Khiêm Hùng			0316977151	7/9/2007	CA Hải Phòng	Tổ TP Quyết Tâm, TT Minh Đức, Thủy Nguyên, HP	0		Bố vợ
3	Trịnh Thị Nét			030304698	3/10/1978	CA Hải Phòng	Tổ TP Quyết Tâm, TT Minh Đức, Thủy Nguyên, HP	0		Mẹ vợ
4	Trần Thị Hương			03118607312	15/3/2018	Cục CSĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Số 8 đường 2/442 khu dân cư An Trang, An Đồng, An Dương, Hải Phòng	0		Vợ
5	Nguyễn Châu Anh						Số 8 đường 2/442 khu dân cư An Trang, An Đồng, An Dương, Hải Phòng	0		Con ruột

TT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ (%)	Ghi chú
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
6	Nguyễn Châu Minh						Số 8 đường 2/442 khu dân cư An Trang, An Đồng, An Dương, Hải Phòng	0		Con ruột
7	Nguyễn Thị Lương			034183002088	22/6/2015	Cục CSĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	30/369 Đằng Hải, Hải An, Hải Phòng	0		Em ruột
8	Phạm Văn Hùng			031081001691	22/6/2015	Cục CSĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	30/369 Đằng Hải, Hải An, Hải Phòng	0		Em rể
2	**Ông Đỗ Văn Thuận**		Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc	030898646	0909/2009	CA Hải Phòng	Số 27/113/143 Tôn Đức Thắng, Lê Chân, Hải Phòng	30.459	0,846	
2.1	*Tổ chức có liên quan:*									
2.2	*Cá nhân có liên quan*									
1	Đỗ Văn Liêm			030467925	21/03/1939	CA Hải Phòng	Đồng Minh, Vĩnh Bảo, HP	0		Bố đẻ
2	Nguyễn Thị Đào							0		Mẹ vợ
3	Phạm Thị Liễu			031167002798	10/07/2017	CA Hải Phòng	Số 27/113/143 Tôn Đức Thắng, Lê Chân, Hải Phòng	0		Vợ
4	Đỗ Anh Tuấn			031688287	01/8/2007	CA Hải Phòng	Số 27/113/143 Tôn Đức Thắng, Lê Chân, Hải Phòng	0		Con ruột

TT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ (%)	Ghi chú
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
5	Đỗ Tuấn Minh			031202003273	05/7/2017	CA Hải Phòng	Số 27/113/143 Tôn Đức Thắng, Lê Chân, Hải Phòng	0		Con ruột
6	Nguyễn Thị Hòa			142669337	28/04/2010	CA Hải Phòng	Số 27/113/143 Tôn Đức Thắng, Lê Chân, Hải Phòng	0		Con dâu
7	Đỗ Thanh Sơn			031050000999	24/06/2016	CA Hải Phòng	Đồng Minh, Vĩnh Bảo, HP	0		Anh ruột
8	Đỗ Xuân Sang			030681607	16/09/2013	CA Hải Phòng	Đồng Minh, Vĩnh Bảo, HP	0		Anh ruột
9	Đỗ Thị Năm			030757309	28/06/2007	CA Hải Phòng	Đồng Minh, Vĩnh Bảo, HP	0		Chị ruột
10	Đỗ Văn Rư			030869313	27/07/2012	CA Hải Phòng	Đồng Minh, Vĩnh Bảo, HP	0		Em ruột
11	Đỗ Văn Mậu			030915483	20/02/2012	CA Hải Phòng	Lãm Hà, Kiến An, HP	0		Em ruột
12	Lương Đức Tường			030711246	23/12/2009	CA Hải Phòng	Đồng Minh, Vĩnh Bảo, HP	0		Anh rể
13	Phạm Thị Khê			030497416	22/03/1979	CA Hải Phòng	Đồng Minh, Vĩnh Bảo, HP	0		Chị dâu
14	Phạm Thị Đán			030389298	11/09/1987	CA Hải Phòng	Đồng Minh, Vĩnh Bảo, HP	0		Chị dâu
15	Phạm Văn A			031058003346	04/6/2017	CA Hải Phòng	Đồng Minh, Vĩnh Bảo, HP	0		Anh rể
16	Nguyễn Thị Phương			031932355	18/05/2012	CA Hải Phòng	Đồng Minh, Vĩnh Bảo, HP	0		Em dâu
17	Bùi Thị Tuyết			030803678	17/02/2012	CA Hải Phòng	Lãm Hà, Kiến An, HP	0		Em dâu
3	**Bà Nguyễn Thị Sáng**		**Thành viên HĐQT**	**031173009199**	**29/4/2021**	**Cục CSQLHC về TTXH**	**Số 19A lô 26D Lê Hồng Phong, Đông Khê, Ngô Quyền, Hải Phòng**	**17.729**	**0,492**	
3.1	*Tổ chức có liên quan:*									

TT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ (%)	Ghi chú
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
3.2	*Cá nhân có liên quan:*									
1	Nguyễn Thị Sáo			030587786	18/12/2007	CA Hải Phòng	Thôn Hậu Đông, xã Liên Am, Vĩnh Bảo, Hải Phòng	0		Mẹ đẻ
2	Trần Duyên Mậu			030160364	11/8/2010	CA Hải Phòng	Đại Hợp, Kiến Thụy, Hải Phòng	0		Bố chồng
3	Phạm Thị Thoa			030266596	09/6/2010	CA Hải Phòng	Đại Hợp, Kiến Thụy, Hải Phòng	0		Mẹ chồng
4	Trần Minh Hà			030864730	01/4/2011	CA Hải Phòng	Số 19A lô 26D Lê Hồng Phong, Đông Khê, Ngô Quyền, Hải Phòng	0		Chồng
5	Trần Minh Quang			031975107	24/9/2013	CA Hải Phòng	Số 19A lô 26D Lê Hồng Phong, Đông Khê, Ngô Quyền, Hải Phòng	0		Con đẻ
6	Nguyễn Thị Hào			030233807	04/6/2010	CA Hải Phòng	Quốc lộ 37A, Liên Am, Vĩnh Bảo, Hải Phòng	0		Chị ruột
7	Nguyễn Thị Thịnh			0311610001142	27/10/2015	Cục CSĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Số 52 Hoàng Công Khanh, Lãm Hà, Kiến An, Hải Phòng	0		Chị ruột
8	Nguyễn Thị Vượng			031706518	25/01/2008	CA Hải Phòng	Số 153 Hoàng Công Khanh, Lãm Hà, Kiến An, Hải Phòng	0		Chị ruột
9	Nguyễn Đức Thọ			030878332	23/7/2008	CA Hải Phòng	Số 9/28 Phạm Tử Nghi, Nghĩa Xá, Lê Chân, Hải Phòng	0		Anh ruột
10	Nguyễn Thị Bình			030945113	02/4/2011	CA Hải Phòng	Số 29/398 Trần Nguyên Hãn, Lê Chân, Hải Phòng	0		Chị ruột

TT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ (%)	Ghi chú
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
11	Nguyễn Văn Minh			031071000572	24/12/2014	CA Hải Phòng	Thôn Hậu Đông, xã Liên Am, Vĩnh Bảo, Hải Phòng	600	0,0166	Anh ruột
12	Lã Văn Ngọc			030923946	11/7/2010	CA Hải Phòng	Quốc lộ 37A, Liên Am, Vĩnh Bảo, Hải Phòng	0		Anh rể
13	Lã Quang Khải			030991686	03/2/2012	CA Hải Phòng	Số 52 Hoàng Công Khanh, Lãm Hà, Kiến An, Hải Phòng	0		Anh rể
14	Đỗ Văn Dương			030587645	18/6/2008	CA Hải Phòng	Số 153 Hoàng Công Khanh, Lãm Hà, Kiến An, Hải Phòng	0		Anh rể
15	Bùi Đức Thanh			031067002015	09/9/2016	Cục CSĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Số 29/398 Trần Nguyên Hãn, Lê Chân, Hải Phòng	0		Anh rể
16	Phùng Thị Hương			030750449	16/01/2012	CA Hải Phòng	Số 9/28 Phạm Tử Nghi, Nghĩa Xá, Lê Chân, HP	0		Chị dâu
17	Vũ Thị Hồng Điệp			031175007932	30/01/2020	Cục CSĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Thôn Hậu Đông, xã Liên Am, Vĩnh Bảo, Hải Phòng	0		Chị dâu
4	**Ông Nguyễn Quốc Vinh**		**Thành viên HĐQT**	**031074000888**	**27/3/2015**	**Cục CSĐKQL cư trú và DLQG về dân cư**	**Số 4 Hoàng Văn Thụ, Minh Khai, Hồng Bàng, Hải Phòng**			

TT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ (%)	Ghi chú
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
4.1	*Tổ chức có liên quan*									
4.2	*Cá nhân có liên quan*									
1	Đinh Thị Tảo			030135655	08/10/2010	CA Hải Phòng	Số 4 Hoàng Văn Thụ, Minh Khai, Hồng Bàng, HP			Mẹ đẻ
2	Đặng Thành Đức									Bố vợ
3	Đinh Thị Kim Mai									Mẹ vợ
4	Đặng Thị Mai Hương			040179000060	20/08/2014	Cục CSĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Số 2 lô B khu di dân 4ha, Phúc Xá, Ba Đình, Hà Nội			Vợ
5	Nguyễn Hoa Kiệt			040203000011	19/05/2017	Cục CSĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Số 2 lô B khu di dân 4ha, Phúc Xá, Ba Đình, Hà Nội	0		Con ruột
6	Nguyễn Thành Long			031204000999	08/03/2019	Cục CSĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Số 2 lô B khu di dân 4ha, Phúc Xá, Ba Đình, Hà Nội	0		Con ruột
7	Nguyễn Vinh Phú						Số 2 lô B khu di dân 4ha, Phúc Xá, Ba Đình, Hà Nội	0		Con ruột
8	Nguyễn Tấn Khoa						Số 2 lô B khu di dân 4ha, Phúc Xá, Ba Đình, Hà Nội	0		Con ruột
9	Nguyễn Thị Kim Thúy			030761457	08/05/2013	CA Hải Phòng	Số 4 Hoàng Văn Thụ, Minh Khai, Hồng Bàng, HP	0		Chị ruột

TT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ (%)	Ghi chú
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
10	Mitrchaiyanant Chatchawat			AB2069341	05/11/2018	Bộ ngoại giao	1166 Nguyễn Bỉnh Khiêm, Đông Hải 2, Hải An, HP			Anh rể
5	**Bà Bùi Thị Ninh**		**Thành viên HĐQT**	**030799589**	**17/8/2009**	**CA Hải Phòng**	**Số 24/77/261 Trần Nguyên Hãn, Nghĩa Xá, Lê Chân, Hải Phòng**	**27.459**	**0,76**	
5.1	*Tổ chức có liên quan*									
5.2	*Cá nhân có liên quan*									
1	Vũ Thị Hạnh			030325500	11/06/2009	CA Hải Phòng	Minh Tân,Thủy Nguyên Hải Phòng	0		Mẹ đẻ
2	Đào Thị Khấu			030364500			Xóm Trung, Lưu Kiếm, Thủy Nguyên, Hải Phòng	0		Mẹ chồng
3	Lại Văn Phượng			030862802	04/9/2002	CA Hải Phòng	Xóm Trung, Lưu Kiếm, Thủy Nguyên, Hải Phòng	2.500	0,069	Chồng
4	Lại Thùy Trang			031975132	24/9/2013	CA Hải Phòng	Số 24/77/261 Trần Nguyên Hãn, Nghĩa Xá, Lê Chân, Hải Phòng	0		Con đẻ
5	Lại Thùy Dung			031302002621	19/5/2017	Cục CSĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Số 24/77/261 Trần Nguyên Hãn, Nghĩa Xá, Lê Chân, Hải Phòng	0		Con đẻ
6	Vũ Minh Cát			03105300339	03/07/2020	CA.Hà Nội	Số 101B Tổ 32 Khương Thượng , Đống Đa, Hà Nội	0		Anh rể
7	Bùi Thị Khả			031154003094	02/07/2018	CA.Hà Nội	P311 Nhà 8 tập thể ĐHTL Trung Liệt, Đống Đa, Hà Nội	0		Chị ruột
8	Bùi Thị Kha			030335387	25/6/2009	CA Hải Phòng	Minh Tân,Thủy Nguyên Hải Phòng	0		Chị ruột

TT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ (%)	Ghi chú
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
9	Bùi Doãn Ngọc			031056001775	11/11/2016	CA Hải Phòng	Minh Tân,Thủy Nguyên Hải Phòng	0		Anh ruột
10	Vũ Đình Lộc			031793467	10/06/2009	CA Hải Phòng	Minh Tân,Thủy Nguyên Hải Phòng	0		Anh rể
11	Bùi Thị Ngà			030325618	10/06/2009	CA Hải Phòng	Minh Tân,Thủy Nguyên Hải Phòng	0		Chị ruột
12	Nguyễn Thị bẩy			030701302	23/06/2011	CA Hải Phòng	Minh Tân,Thủy Nguyên Hải Phòng	0		Chị dâu
13	Bùi Doãn Thắng			03106200471	08/08/2018	CA Hải Phòng	Số 22 Hạ Lý, Hồng Bàng, Hải Phòng	0		Anh ruột
14	Vũ Thị Nhung			030315911	11/11/2011	CA Hải Phòng	Số 22 Hạ Lý, Hồng Bàng, Hải Phòng	0		Chị dâu
15	Đào Văn Tứ			030596683	11/07/2009	CA Hải Phòng	Lưu Kiếm, Thủy Nguyên Hải Phòng	0		Anh rể
16	Bùi Thị Lợi			030924704	11/07/2009	CA Hải Phòng	Lưu Kiếm, Thủy Nguyên Hải Phòng	0		Chị ruột
17	Bùi Doãn Bình			030701518	18/04/2009	CA Hải Phòng	Xóm Bến Minh Tân,Thủy Nguyên Hải Phòng	0		Anh ruột
18	Nguyễn Thị Phương Thư			030927135	28/4/1989	CA Hải Phòng	Số 112A Khu 3 Tầng/266 Trần Nguyên Hãn, Niệm Nghĩa, Lê Chân, Hải Phòng	0		Chị dâu
19	Bùi Doãn Cương			031023429	31/10/2009	CA Hải Phòng	Số 31/11 Miếu Hai Xã, Lê Chân Hải Phòng	900	0,025	Em ruột
20	Phạm Thị Thúy Hiền			031181005765	17/08/2017	CA Hải Phòng	Số 7/226 Hai Bà Trưng , An Biên, Lễ Chân Hải	0		Em dâu

TT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ (%)	Ghi chú
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
							Phòng			
II	**BAN KIỂM SOÁT**									
1	**Bà Phạm Thị Ngọc Hoa**		**Trưởng BKS**	**031059890**	**07/9/2012**	**CA Hải Phòng**	**Số 20/442 khu dân cư An Trang, An Đồng, An Dương, Hải Phòng**	**16.229**	**0,45**	
1.1	*Tổ chức có liên quan:*									
1.2	*Cá nhân có liên quan*									
1	Phạm Văn Nuôi			030864281	23/7/2010	CA Hải Phòng	Số 35 Kiến thiết, Sở Dầu, Hồng Bàng, HP	0		Bố đẻ
2	Ngô Thị Bốn			031155004415	31/5/2019	Cục CSĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Số 39/442 An trang, An Đồng, An Dương, HP	0		Mẹ đẻ
3	Đào Ngọc Gốc						Thôn Kha Lý, Thụy Quỳnh, Thái Thụy, Thái Bình	0		Bố chồng
4	Nguyễn Thị Rây						Thôn Kha Lý, Thụy Quỳnh, Thái Thụy, Thái Bình	0		Mẹ chồng
5	Đào Ngọc Minh			034073008858	27/12/2019	Cục CSĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Số 20/442 An Trang, An Đồng, an Dương, HP	0		Chồng
6	Đào Thiệu Văn						Số 20/4420 An Trang, An Đồng, An Dương , HP	0		Con đẻ
7	Đào Gia Phú						Số 20/4420 An Trang, An Đồng, An Dương , HP	0		Con đẻ

TT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ (%)	Ghi chú
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
8	Phạm Xuân Chung			030954366	16/9/2013	CA Hải Phòng	35 Kiến thiết, Sở Dầu, Hồng Bàng, HP	0		Anh ruột
9	Vũ Thị Thủy			031187003491	16/12/2016	Cục CSĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	35 Kiến Thiết, Sở Dầu, Hồng Bàng, HP	0		Chị dâu
2	**Bà Vũ Thùy Dương**		**Thành viên BKS**	**031083825**	**08/02/2010**	**Công an Hải Phòng.**	**Số 12/13/346 Tô Hiệu, Lê Chân, Hải Phòng**	**800**	**0,022**	
2.1	*Tổ chức có liên quan:*									
2.2	*Cá nhân có liên quan*									
1	Vũ Trọng Hải			031798315	08/02/2010	CA Hải Phòng	12/13/346 Tô Hiệu, Lê Chân, Hải Phòng	0		Bố đẻ
2	Phạm Thị Sấn			030191539	08/02/2010	CA Hải Phòng	12/13/346 Tô Hiệu, Lê Chân, Hải Phòng	0		Mẹ đẻ
3	Vũ Đình Phong			100703356	28/07/2012	CA Quảng Ninh	Khu Phú Thanh Tây, Yên Thanh, Uông Bí, Quảng Ninh	0		Chồng
4	Vũ Minh Thư						12/13/346 Tô Hiệu, Lê Chân, Hải Phòng	0		Con đẻ
5	Vũ Thị Hồng Ánh			031158418	27/01/2010	CA Hải Phòng	12/13/346 Tô Hiệu, Lê Chân, Hải Phòng	0		Em gái
3	**Bà Nguyễn Thị Thùy Dương**		**Thành viên BKS**	**031185554**	**23/03/2011**	**CA Hải Phòng**	**Số 9/71 đường An Dương I, An Đồng, An Dương, Hải Phòng**	**700**	**0,019**	

TT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ (%)	Ghi chú
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
3.1	*Tổ chức có liên quan:*									
3.2	*Cá nhân có liên quan*									
1	Vũ Thị Hội			031769843	18/4/2009	CA Hải Phòng	Số 17/71 đường An Dương I, thôn An Dương, xã An Đồng, huyện An Dương, TP. HP			Mẹ đẻ
2	Mai Văn Dũng			030959329	13/8/2008	CA Hải Phòng	Số 9/71 đường An Dương II, thôn An Dương, xã An Đồng, huyện An Dương, TP. HP			Chồng
3	Mai Hải Bích						Số 9/71 đường An Dương II, thôn An Dương, xã An Đồng, huyện An Dương, TP. HP			Con đẻ
4	Nguyễn Duy Xao			031078005918	14/5/2019	Cục C.sát QLHC về TTXH	Số 18/71 đường An Dương I, thôn An Dương, xã An Đồng, huyện An Dương, TP. HP			Anh ruột
5	Nguyễn Tiến Lâm			031482531	25/01/2008	CA Hải Phòng	Số 17/71 đường An Dương I, thôn An Dương, xã An Đồng, huyện An Dương, TP. HP			Em ruột
III	**BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ KẾ TOÁN TRƯỞNG**									
1	**Ông Đỗ Văn Thuận** ***(Đã trình bày ở trên)***		**TV. HĐQT, Tổng Giám**							

TT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ (%)	Ghi chú
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
			đốc							
2	**Ông Nguyễn Thanh Sơn**		**Phó Tổng Giám đốc**	**034072003761**	**19/9/2016**	**Cục CSĐKQL CT & DLQG về dân cư**	**Số 12A6/22/358 Đà Nẵng, Đông Hải 1, Hải An, Hải Phòng**	**2.000**	**0,055**	
2.1	*Tổ chức có liên quan:*									
2.2	*Cá nhân có liên quan*									
1	Nguyễn Duy Chước			150001051	20/12/1977	Công an Thái Bình	An ấp, Quỳnh phụ, Thái Bình	0		Bố đẻ
2	Phạm Thị Loan			150622889	06/03/1979	Công an Thái Bình	An ấp, Quỳnh phụ, Thái Bình	0		Mẹ đẻ
3	Khổng Minh Lượng			022040000094	13/06/2016	Cục CSĐKQL CT & DLQG về dân cư	26/1//141 Nguyễn Hữu Tuệ - Gia Viên - Ngô Quyền - HP	0		Bố vợ
4	Trần Thị Lệ			030139570	03/03/2010	CA Hải Phòng	26/1//141 Nguyễn Hữu Tuệ - Gia Viên - Ngô Quyền - HP	0		Mẹ vợ
5	Khổng Hồng Vân			031175000477	14/11/2014	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Số 12A6/22/358 Đà Nẵng Đông Hải 1 Hải An Hải Phòng	0		Vợ
6	Nguyễn Thái Bình			031200006127	28/11/2016	Cục CS ĐKQL cư trú &	Số 12A6/22/358 Đà Nẵng Đông Hải 1 Hải An Hải Phòng	0		Con đẻ

TT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ (%)	Ghi chú
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
						DLQG về dân cư				
7	Nguyễn Thùy Dương			031304004187	11/7/2019	Cục CS ĐKQL cư trú & DLQG về dân cư	Số 12A6/22/358 Đà Nẵng Đông Hải 1 Hải An Hải Phòng	0		Con đẻ
8	Nguyễn Thị Thu Lam			034170001232	03/08/2015	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Tổ 29 Vĩnh Niệm - Lê Chân - Hải Phòng	0		Chị ruột
9	Nguyễn Văn Hậu			031083065	27/02/2013	CA HP	Tổ 29 Vĩnh Niệm - Lê Chân - Hải Phòng	0		Anh rể
10	Nguyễn Thành Lập		Công nhân	034077004206	22/08/2016	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	An ấp Quỳnh phụ - TB	0		Em ruột
3	**Bà Bùi Thị Ninh** ***(Đã trình bày ở trên)***		**Thành viên HĐQT, KTT**							

PHỤ LỤC 04: GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN ĐỐI VỚI CỔ PHIẾU CỦA CÔNG TY

TT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng giảm
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1							